

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu kinh tế tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 915/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu kinh tế tỉnh Bình Định trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án hạ tầng trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 18/TTr-BQL ngày 31/3/2017 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 310/TTr-SNV ngày 18/4/2017,

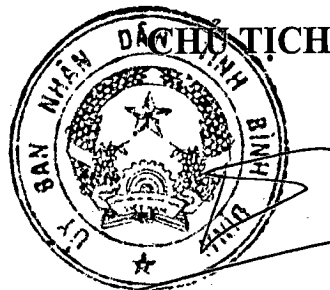
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu kinh tế tỉnh Bình Định.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu kinh tế tỉnh Bình Định căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Công an tỉnh;
- PVN.CN;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, K6, K12.



Hồ Quốc Dũng

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư
xây dựng Khu kinh tế tỉnh Bình Định**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1452/QĐ-UBND
ngày 26 /4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**Chương I
VỊ TRÍ PHÁP LÝ**

Điều 1. Tên gọi

1. Tên đơn vị: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu kinh tế tỉnh Bình Định.
2. Tên giao dịch tiếng Việt: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu kinh tế tỉnh Bình Định.
3. Tên giao dịch tiếng Anh: The Management Unit of Investment Build Projects in Economic Zone Area.
4. Trụ sở giao dịch chính: Số 83, đường Lê Hồng Phong, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
5. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu kinh tế tỉnh Bình Định được thành lập theo Quyết định số 915/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.
6. Nơi đăng ký hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu kinh tế tỉnh Bình Định: Số 83, đường Lê Hồng Phong, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Vị trí pháp lý

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu kinh tế tỉnh Bình Định (sau đây viết tắt là Ban Quản lý dự án) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo phương thức tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định, đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra và hướng dẫn về chuyên môn của các cơ quan liên quan.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Chức năng

1. Đối với các dự án đầu tư thuộc nguồn vốn đầu tư xây dựng:

Thực hiện nhiệm vụ Chủ đầu tư theo ủy quyền, giao nhiệm vụ của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đối với các nhiệm vụ của Chủ đầu tư theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 16/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng, cụ thể:

- Được ủy quyền làm Chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách khi được cấp có thẩm quyền giao; tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng;

- Nhận ủy thác quản lý dự án của các Chủ đầu tư khác theo hợp đồng ủy thác khi được yêu cầu; tham gia hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng (quản lý dự án, lập dự án, giám sát, ...) cho các dự án khác trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý dự án được giao, có đủ điều kiện về năng lực thực hiện;

- Tổ chức quản lý dự án do mình được ủy quyền làm chủ đầu tư hoặc nhận ủy thác quản lý dự án của các Chủ đầu tư khác theo hợp đồng ủy thác.

- Bàn giao công trình hoàn thành cho Chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng hoặc trực tiếp quản lý, khai thác sử dụng công trình hoàn thành theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

2. Đối với công tác quản lý, khai thác, sử dụng và thực hiện duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế, khu công nghiệp:

- Thực hiện chức năng đại diện Chủ tài sản đối với các công trình, dự án được giao quản lý, khai thác, sử dụng;

- Làm chủ đầu tư đối với nguồn vốn sự nghiệp được cấp hàng năm trong nhiệm vụ quản lý, duy tu bảo dưỡng công trình, dự án.

3. Đối với công tác quản lý, vận hành Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu Công nghiệp Nhơn Hội:

- Thực hiện chức năng đại diện Chủ tài sản; quản lý, khai thác, sử dụng nhà máy theo quy định.

- Tổ chức lập dự toán, hạch toán thu chi trong hoạt động có nguồn thu của Nhà máy.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Đối với các dự án đầu tư thuộc nguồn vốn đầu tư xây dựng:

Theo ủy quyền, giao nhiệm vụ của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Quản lý dự án sẽ thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư theo quy định tại Điều 68,



Điều 69 Luật xây dựng, được hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư số 16/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng, cụ thể như sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư gồm:

- Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện;

- Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

- Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt; phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

- Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao cho chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng hoặc trực tiếp quản lý, khai thác sử dụng công trình: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình;

- Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: Tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban Quản lý dự án theo quy định;

- Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: Tổ chức và quản lý nhân sự Ban Quản lý dự án; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban Quản lý dự án theo yêu cầu của người quyết định đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

b) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án gồm:

- Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 Luật xây dựng;

- Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường; 

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư ủy quyền thực hiện;

- Nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình;

- Giám sát thi công xây dựng công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Đối với công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế, khu công nghiệp:

- Khảo sát, lập Danh mục duy tu, bảo dưỡng, kế hoạch vốn cho nhu cầu công tác duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa công trình báo cáo Ban Quản lý Khu kinh tế và cấp có thẩm quyền phê duyệt và cấp vốn cho triển khai thực hiện. Báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch vốn hàng năm;

- Tổ chức thực hiện lập thủ tục hồ sơ thiết kế - dự toán, lựa chọn nhà thầu, hợp đồng triển khai duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa công trình, quản lý công trình được giao đảm bảo về chất lượng, khối lượng, tiến độ thực hiện và quản lý nguồn vốn được giao theo quy định.

3. Đối với công tác quản lý, vận hành Nhà máy xử lý nước thải tập trung KCN Nhơn Hội:

- Xây dựng dự toán kinh phí hoạt động của Nhà máy, quản lý kinh phí được cấp theo quy định;

- Tổ chức hoạt động thu gom, quản lý nguồn nước thải, hợp đồng với doanh nghiệp xả thải và thu phí xả thải;

- Quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải; thực hiện việc kiểm tra, giám sát để hệ thống vận hành đạt hiệu quả và báo cáo giám sát môi trường định kỳ theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đơn giá Xử lý nước thải theo quy định.

4. Các nhiệm vụ khác: Thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn khác được UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế giao theo quy định của pháp luật, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC, QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN

Điều 5. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án: gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

- Giám đốc là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế về quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý dự án và là chủ tài khoản của đơn vị.

- Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban Quản lý dự án, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

- Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- Phòng Quản lý dự án;
- Phòng Quản lý duy tu bảo dưỡng;
- Đội Quản lý, vận hành Nhà máy xử lý nước thải.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và thực hiện các chế độ chính sách đối với các chức danh cấp trưởng, cấp phó các phòng chuyên môn, nghiệp vụ do Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh quyết định theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ban Quản lý Khu kinh tế.

3. Số lượng người làm việc:

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, dự án được giao, Giám đốc Ban Quản lý dự án có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với loại hình đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên. Đồng thời, là cơ sở để lập và phê duyệt dự toán hàng năm đối với nguồn ngân sách nhà nước cấp theo phương thức khoán kinh phí bao gồm cả chi phí cho bộ máy và chi phí vận hành đối với nhiệm vụ quản lý, vận hành Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu Công nghiệp Nhơn Hội.

- Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng lao động của Ban Quản lý dự án được căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, khả năng tài chính của đơn vị và theo quy định của pháp luật.

- Giám đốc Ban Quản lý dự án được ký hợp đồng thuê chuyên gia đối với một số lĩnh vực công việc yêu cầu bố trí cán bộ có chuyên môn sâu sau khi có ý kiến đồng ý của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế. 

Điều 6. Quyền, trách nhiệm của các thành viên Ban Quản lý dự án

1. Quyền, trách nhiệm của Giám đốc Ban Quản lý dự án:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế về quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý dự án và là chủ tài khoản của đơn vị;

- Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm người đứng đầu của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; xây dựng, ban hành Quy chế làm việc và các quy chế, quy định khác của Ban Quản lý dự án đảm bảo thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của Ban Quản lý dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và các quy định khác có liên quan;

- Phân công và quy định trách nhiệm giải quyết công việc của các Phó Giám đốc và các thành viên của Ban Quản lý dự án; thực hiện đúng quy định về tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cấp trưởng, cấp phó phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các thành viên của Ban Quản lý dự án theo quy định và phân cấp của Ban Quản lý Khu kinh tế;

- Tổ chức, chủ trì các cuộc họp của Ban Quản lý dự án; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác của các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các thành viên của Ban Quản lý dự án;

- Ký các văn bản, hợp đồng xây dựng với các nhà thầu được lựa chọn, hợp đồng lao động đối với viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án theo quy định của pháp luật.

2. Quyền, trách nhiệm của Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án:

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi được Giám đốc phân công hoặc ủy quyền; thực hiện chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Tham gia các cuộc họp, đề xuất hoặc kiến nghị về các giải pháp, biện pháp cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án.

3. Quyền, nghĩa vụ của viên chức, người lao động Ban Quản lý dự án:

- Được bảo đảm về điều kiện làm việc, được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật;

- Có trách nhiệm thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt pháp luật, chính sách hiện hành và quy chế làm việc của đơn vị; có quyền từ chối thực hiện công việc được giao khi xét thấy công việc đó ảnh hưởng đến uy tín và quyền lợi của đơn vị, nhưng phải được sự chấp thuận của Trưởng phòng phụ trách;

- Có quyền đề xuất, đóng góp ý kiến, biện pháp thực hiện nhiệm vụ được giao và xây dựng đơn vị;
- Chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và Ban Giám đốc về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Có trách nhiệm bảo quản và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản của đơn vị.

Chương IV **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

Điều 7. Nguyên tắc làm việc của Ban Quản lý dự án

1. Đối với Ban Giám đốc Ban Quản lý dự án:

- Ban Quản lý dự án làm việc theo chế độ Thủ trưởng, Giám đốc Ban Quản lý dự án là người chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý dự án trước Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý dự án. Giám đốc phân công và quy định trách nhiệm giải quyết công việc của các Phó Giám đốc, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ;

- Các Phó Giám đốc giúp Giám đốc điều hành hoạt động theo sự phân công và ủy quyền của Giám đốc, Phó Giám đốc được phân công phụ trách lĩnh vực nào thì được ký văn bản thuộc lĩnh vực đó.

2. Đối với các phòng chuyên môn nghiệp vụ: Thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Ban Quản lý dự án quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị. Phòng chuyên môn, nghiệp vụ chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các lĩnh vực công tác, nhiệm vụ, công việc được phân công.

3. Đối với viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án: Chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về các lĩnh vực công tác, nhiệm vụ, công việc được phân công.

Điều 8. Chế độ hội họp, báo cáo

1. Chế độ họp với Ban Quản lý Khu kinh tế, các nhà thầu, giao ban nội bộ Ban Quản lý dự án: Hàng tháng, hàng quý, 06 tháng và năm; đột xuất (nếu có).

2. Chế độ báo cáo thường xuyên, định kỳ của Ban Quản lý dự án, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ: Hàng tuần, tháng, hàng quý, 06 tháng và năm, đột xuất (nếu có).

Điều 9. Chế độ kiểm tra, giám sát

1. Thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát đối với dự án được giao quản lý theo đúng quy định của pháp luật; 

2. Chế độ kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nội bộ Ban Quản lý dự án theo đúng quy chế của cơ quan và quy định của pháp luật.

Điều 10. Chế độ phối hợp công tác

1. Chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ do Giám đốc Ban Quản lý dự án quy định.

2. Đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và người quyết định đầu tư: Chủ động phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh, với các đơn vị Chủ đầu tư dự án để giải quyết công việc kịp thời; chịu trách nhiệm trước người quyết định đầu tư, Chủ đầu tư về công tác quản lý dự án và các nội dung khác liên quan đến hợp đồng đối với các dự án do Ban Quản lý dự án làm chủ đầu tư hoặc tư vấn quản lý dự án.

3. Đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan: Phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp (UBND huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn), các nhà thầu, đơn vị tư vấn để giải quyết những công việc có liên quan, nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

Chương V TÀI CHÍNH, TÀI SẢN

Điều 11. Chế độ tài chính

- Ban Quản lý dự án là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên. Riêng đối với nhiệm vụ quản lý, vận hành Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu Công nghiệp Nhơn Hội do ngân sách nhà nước cấp theo phương thức khoán kinh phí bao gồm cả chi phí cho bộ máy và chi phí vận hành theo dự toán được duyệt hàng năm.

- Được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; được mở tài khoản giao dịch tại Ngân hàng thương mại để phản ánh các khoản thu, chi từ hoạt động của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật;

- Có tổ chức bộ máy kế toán Ban Quản lý dự án theo quy định của Luật kế toán, có trách nhiệm quản lý sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn kinh phí được cấp để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật;

- Hàng năm, Ban Quản lý dự án có trách nhiệm lập dự toán thu, chi và mở sổ kế toán theo dõi, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật; báo cáo tổng hợp dự toán và quyết toán hàng năm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 12. Các nguồn tài chính của Ban Quản lý dự án

Các nguồn tài chính của Ban Quản lý dự án gồm:

1. Vốn đầu tư phát triển của các dự án được giao hoặc được ủy thác quản lý thực hiện;
2. Kinh phí được phân bổ thực hiện công tác quản lý, bảo vệ, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa các công trình hạ tầng kỹ thuật; hoạt động Nhà máy xử lý nước thải tập trung Khu Công nghiệp Nhơn Hội;
3. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ không thường xuyên (nếu có);
4. Các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án gồm: Chi phí quản lý dự án, tổ chức đấu thầu, tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng và các nguồn thu hợp pháp khác;
5. Nguồn thu phí sử dụng hạ tầng, phí xử lý nước thải, rác thải... (sau khi nộp ngân sách nhà nước theo quy định); các khoản thu từ hoạt động giám sát thi công xây dựng và thiết bị;
6. Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 13. Nội dung chi

Ban Quản lý dự án thực hiện chi thường xuyên và chi không thường xuyên theo quy định pháp luật.

Điều 14. Sử dụng kết quả hoạt động tài chính trong năm

Hàng năm, sau khi trang trải các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp khác theo quy định, phân chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có), Ban Quản lý dự án sử dụng theo trình tự sau:

- Trích lập các quỹ gồm: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; quỹ bổ sung thu nhập; quỹ khen thưởng; quỹ phúc lợi và các quỹ khác theo quy định của pháp luật;
- Trả thu nhập tăng thêm cho người lao động;
- Các khoản thuê, khoán theo quy định.

Điều 15. Quản lý tài sản, vật tư, trang thiết bị

1. Ban Quản lý dự án được giao và tiếp tục sử dụng tài sản, vật tư, trang thiết bị hiện có của Ban Quản lý dự án hạ tầng và thực hiện việc sửa chữa, mua sắm bổ sung theo quy định để đảm bảo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Tài sản của Ban Quản lý dự án phải được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả. Nghiêm cấm việc cho thuê, mượn, biếu, tặng và sử dụng tài sản của Ban Quản lý dự án vào mục đích cá nhân.

2. Việc quản lý, sử dụng tài sản, báo cáo định kỳ và đánh giá giá trị tài sản thực hiện theo quy định.



Chương VI

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 16. Đối với người quyết định đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế

1. Chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trực tiếp của người quyết định đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao;
2. Trình Ban Quản lý Khu kinh tế thẩm định, phê duyệt các nội dung thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư theo nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật;
3. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình triển khai thực hiện các dự án được giao quản lý; đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của mình;
4. Phối hợp với các phòng chuyên môn của Ban Quản lý Khu kinh tế, người quyết định đầu tư trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án.

Điều 17. Đối với chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án, chủ quản lý sử dụng công trình

1. Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với các chủ đầu tư khác theo hợp đồng ủy thác quản lý dự án;
2. Phối hợp với chủ quản lý sử dụng công trình khi lập, phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình, tổ chức lựa chọn nhà thầu và nghiệm thu, bàn giao công trình xây dựng hoàn thành vào vận hành, sử dụng (kể cả việc thực hiện bảo hành công trình theo quy định);
3. Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ đầu tư hoặc chủ quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật; quản lý công trình xây dựng hoàn thành trong thời gian chưa xác định được đơn vị quản lý sử dụng công trình theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

Điều 18. Đối với nhà thầu thi công xây dựng

1. Tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu thuộc dự án do mình làm chủ đầu tư hoặc được ủy thác quản lý thực hiện; đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng với nhà thầu xây dựng được lựa chọn theo quy định của pháp luật;
2. Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với nhà thầu xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan;
3. Tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các đề xuất, vướng mắc của nhà thầu trong quá trình thực hiện.

Điều 19. Đối với cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp

1. Thực hiện (hoặc theo ủy quyền) các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị dự án, chuẩn bị xây dựng theo quy định của pháp luật; 

2. Trình cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp thẩm định dự án, thiết kế và dự toán xây dựng công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng;

3. Tham mưu Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác quản lý hành chính, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn của cộng đồng trong quá trình thực hiện dự án và bàn giao công trình vào khai thác, sử dụng;

4. Báo cáo, giải trình về tình hình thực hiện quản lý dự án khi được yêu cầu, về sự cố công trình, an toàn trong xây dựng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền;

5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

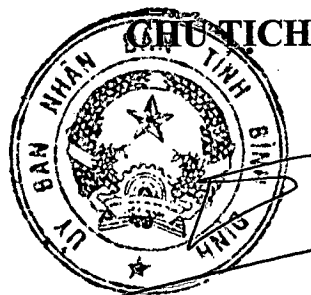
1. Mọi tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án thực hiện theo đúng Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Giám đốc Ban Quản lý dự án chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của Ban Quản lý dự án theo Quy chế và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Ban Quản lý Khu kinh tế và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 21. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, Giám đốc Ban Quản lý dự án báo cáo với Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp. /.



Hồ Quốc Dũng